

Số: **33** /HD-TLĐ

Hà Nội, ngày **01** tháng **10** năm 2024

HƯỚNG DẪN
Xét tặng Kỷ niệm chương
"Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam"

Căn cứ Quy chế khen thưởng của tổ chức công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 999/QĐ-TLĐ ngày 29/5/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn hướng dẫn xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam" (gọi tắt là Kỷ niệm chương), như sau:

I. HÌNH THỨC, MỤC ĐÍCH TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

1. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam" là một trong các hình thức khen thưởng của tổ chức Công đoàn Việt Nam.
2. Việc xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam" nhằm ghi nhận công lao, cống hiến của các cá nhân đã có nhiều thành tích góp phần xây dựng và phát triển tổ chức Công đoàn Việt Nam.

II. NGUYÊN TẮC XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

1. Kỷ niệm chương được xét tặng hằng năm vào dịp kỷ niệm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7), hoặc đại hội công đoàn cấp cơ sở trở lên. Các trường hợp đột xuất khác do Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét quyết định.
2. Việc tặng Kỷ niệm chương thực hiện đúng đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, đảm bảo chính xác, công bằng, dân chủ, công khai và kịp thời.
3. Kỷ niệm chương chỉ tặng một lần cho cá nhân, không có hình thức truy tặng. Những người trước đây đã được tặng Huy chương "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn" thì không xét tặng Kỷ niệm chương.
4. Thời gian công tác công đoàn, thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được tính liên tục hoặc cộng dồn để xét tặng Kỷ niệm chương; thời điểm đề nghị phải là người đang giữ chức vụ thuộc đối tượng theo Hướng dẫn này.
5. Không xét tặng Kỷ niệm chương đối với cá nhân đang trong thời gian thi hành kỷ luật; đang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử; đang bị thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang trong thời gian giải quyết. Thời gian chịu hình thức kỷ luật về đảng, chuyên môn, công đoàn không được tính vào thời gian để xét tặng Kỷ niệm chương.

III. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

1. Ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở đủ 15 năm.

2. Chủ tịch công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở, ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, cấp tỉnh, ngành trung ương đủ 10 năm.

3. Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đủ 8 năm.

4. Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn đủ 05 năm.

5. Cán bộ công đoàn chuyên trách đủ 15 năm. Trường hợp cán bộ công đoàn chuyên trách đã có thời gian làm cán bộ công đoàn không chuyên trách, cứ mỗi năm được quy đổi thành 8 tháng.

6. Cán bộ quản lý cấp phó trưởng phòng và tương đương trở lên trong các đơn vị kinh tế, đơn vị sự nghiệp của tổ chức công đoàn đủ 15 năm.

7. Viên chức, người lao động làm việc trong các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của công đoàn đủ 20 năm.

8. Người có đủ 5 năm giữ chức vụ, chức danh gồm:

a) Bí thư, phó bí thư đảng ủy; chủ tịch công ty; chủ tịch hội đồng thành viên, hội đồng quản trị, giám đốc đơn vị, doanh nghiệp; hiệu trưởng và tương đương trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có 500 đoàn viên công đoàn trở lên. Trường hợp người đứng đầu doanh nghiệp (gồm cả doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam) thì doanh nghiệp phải có thỏa ước lao động tập thể được xếp loại A trong 03 năm gần nhất và doanh nghiệp, người đứng đầu doanh nghiệp không bị xử lý vi phạm pháp luật.

b) Bí thư, phó bí thư; chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân; trưởng các ban đảng và tương đương; Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cấp trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan thuế, tài chính, lao động, bảo hiểm xã hội cấp huyện.

c) Trưởng, phó các ban đảng và tương đương; trưởng đoàn, phó trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; giám đốc, phó giám đốc sở và tương đương; giám đốc, phó giám đốc bảo hiểm xã hội, cục thuế; trưởng ban, phó trưởng ban quản lý các khu công nghiệp và tương đương; bí thư, phó bí thư đảng ủy khối cấp tỉnh.

d) Chỉ huy trưởng, giám đốc, chính ủy, chính trị viên, bí thư đảng ủy, chủ nhiệm chính trị; bí thư đoàn thanh niên, chủ tịch hội phụ nữ các đơn vị, doanh nghiệp trong Quân đội Nhân dân, Công an Nhân dân, có số lượng từ 500 đoàn viên công đoàn trở lên.

đ) Tư lệnh, phó tư lệnh, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm tổng cục, tổng giám đốc, phó tổng giám đốc và tương đương; chính uỷ, phó chính uỷ, bí thư đảng uỷ; chủ nhiệm chính trị, phó chủ nhiệm chính trị phụ trách công tác công đoàn; trưởng phòng (ban) công tác quần chúng, cán bộ phụ trách công tác công đoàn các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng. Thủ trưởng tổng cục, cục, vụ, viện trực thuộc Bộ; cấp trưởng Bộ Tư lệnh, cục, văn phòng, viện, học viện, trường trực thuộc Bộ; giám đốc, phó giám đốc công an tỉnh, thành phố; cấp phó Bộ Tư lệnh, cục, văn phòng, viện, học viện, trường trực thuộc Bộ trực tiếp làm công tác đảng, công tác chính trị, công tác quần chúng, công tác xây dựng lực lượng trong Công an nhân dân.

9. Lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Chính phủ; lãnh đạo bộ, cơ quan ngang bộ, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương; bí thư, phó bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương; chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, chưa được tặng Kỷ niệm chương (không tính thời gian công tác).

10. Cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài có công xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị với Công đoàn Việt Nam do Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét quyết định.

IV. ĐIỀU KIỆN XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

1. Cán bộ công đoàn và viên chức, người lao động đang công tác trong các đơn vị kinh tế, đơn vị sự nghiệp của tổ chức công đoàn phải có 03 năm liên tục liền kề với năm đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên về chuyên môn và công đoàn.

2. Chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đủ điều kiện xét tặng Kỷ niệm chương khi tổ chức công đoàn nơi công tác có 03 năm liên tục liền kề với năm đề nghị được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. Người đủ tiêu chuẩn nhưng sắp hết thời hạn giữ chức vụ bầu cử, bổ nhiệm, đến thời điểm nghỉ hưu hoặc không tái cử, tái bổ nhiệm còn thiếu từ 1 đến dưới 6 tháng so với quy định thì được xét tặng Kỷ niệm chương trước thời hạn.

V. HỒ SƠ, QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH VÀ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

1. Hồ sơ

Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương có 01 bộ (bản có dấu đỏ) gồm:

- Tờ trình đề nghị của đơn vị theo mẫu phụ lục số 1.
- Biên bản họp xét tặng Kỷ niệm chương.
- Danh sách đề nghị xét tặng kỷ niệm chương theo mẫu phụ lục 2 và 3.

- Bản khai cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương có xác nhận của công đoàn cơ sở theo mẫu phụ lục 4.

Các đơn vị đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương lưu giữ 01 bộ (photo) để tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu...

2. Quy trình thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương

a) Ban chấp hành công đoàn cấp cơ sở tập hợp các bản khai của cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương, tổng hợp danh sách (đủ điều kiện, tiêu chuẩn) và lập tờ trình gửi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thẩm định.

b) Ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chịu trách nhiệm hướng dẫn, thẩm định, xét duyệt hồ sơ và tổng hợp danh sách trình liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn xét duyệt.

c) Ban thường vụ liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn chịu trách nhiệm chính trong việc thẩm định, xét duyệt hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn xem xét tặng Kỷ niệm chương. Đối với cá nhân là người nước ngoài phải có ý kiến nhận xét, đánh giá và xác nhận của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố hoặc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, thành phố về việc chấp hành pháp luật lao động của doanh nghiệp và cá nhân.

d) Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét, quyết định tặng Kỷ niệm chương. Đối với cá nhân là người nước ngoài, giao Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn phối hợp với Ban Tổ chức thẩm định hồ sơ và thống nhất trình Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét quyết định.

3. Tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương

a) Việc trao tặng Kỷ niệm chương cho các cá nhân phải được tổ chức trang trọng tại các công đoàn cấp trên hoặc công đoàn cấp cơ sở.

b) Thời gian tổ chức trao tặng vào dịp kỷ niệm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7) hằng năm, đại hội công đoàn hoặc hoạt động khác thể hiện không khí trang trọng.

VI. QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN LIÊN QUAN ĐẾN XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

1. Quyền và trách nhiệm của cá nhân được tặng Kỷ niệm chương

a) Người được tặng “Kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn Việt Nam” được nhận Giấy chứng nhận Kỷ niệm chương, Biểu trưng (logo) của tổ chức Công đoàn Việt Nam do Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn phát hành, kèm theo mức tiền thưởng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) từ nguồn tài chính của Tổng Liên đoàn Liên động Việt Nam.

b) Người được tặng Kỷ niệm chương có trách nhiệm bảo quản Giấy chứng nhận Kỷ niệm chương, Biểu trưng (logo) của tổ chức Công đoàn Việt Nam và tiếp tục phát huy truyền thống, cống hiến, đóng góp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam ngày càng lớn mạnh.

2. Xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Tổ chức cá nhân đề xuất xét tặng Kỷ niệm chương chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ theo quy định.

b) Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về việc xét tặng Kỷ niệm chương theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Thi đua, khen thưởng hiện hành. Thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

c) Việc thu hồi và hủy Quyết định tặng Kỷ niệm chương thực hiện theo Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025, thay thế Hướng dẫn số 149/HD-TLĐ về hướng dẫn xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn” ngày 04/02/2015 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Giao Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn làm đầu mối tổ chức triển khai, thực hiện Hướng dẫn này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn tập hợp, báo cáo Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Các Ủy viên ĐCT;
- Các LĐLĐ tỉnh, thành phố;
- Các CĐ ngành TW và tương đương; CĐ TCTy trực thuộc TLĐ;
- Đơn vị KT, SN trực thuộc TLĐ;
- Các Ban của TLĐ;
- Lưu: VT, ToC.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Khang

PHỤ LỤC 1

(kèm theo Hướng dẫn số 33 /HD-TLĐ ngày 01/10/2024
của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

TÊN TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TTTr-....

....., ngày ... tháng năm

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương
“ Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam ”

Kính gửi:

Căn cứ Hướng dẫn số/HD-TLĐ ngày tháng ... năm của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Hướng dẫn xét tặng Kỷ niệm chương “ Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam ”

Căn cứ Biên bản Hội nghị Ban Thường vụ ngày... tháng ... năm... về việc xét tặng Kỷ niệm chương “ Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam ”

Ban Thường vụ, đề nghị Đoàn Chủ tịch (Ban Tổ chức) Tổng Liên đoàn, xem xét (thẩm định, xét duyệt) tặng Kỷ niệm chương “ Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam ” cho cá nhân. Trong đó:

1. Đối tượng là cá nhân công tác trong tổ chức công đoàn..... người.
 - Cán bộ Công đoàn chuyên trách: người.
 - Cán bộ Công đoàn không chuyên trách: người.
2. Đối tượng là cá nhân khác có công lao đóng góp xây dựng tổ chức công đoàn: người.

(Có Danh sách, Biên bản và Bản khai cá nhân gửi kèm).

TM. BAN THƯỜNG VỤ

(ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

-
- Lưu:

PHỤ LỤC 2

(kèm theo Hướng dẫn số **33** /HD-TLĐ ngày **01/10/2024**
của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

TÊN TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

"Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam "

(Kèm theo Tờ trình số, ngày ... tháng... năm.... của Ban Thường vụ.....)

(đối với các cá nhân công tác trong tổ chức công đoàn)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Số năm công tác công đoàn	Số năm được quy đổi	Tổng số năm	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7=5+6	8

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BAN
(Ký, ghi rõ họ tên)

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 3

(kèm theo Hướng dẫn số **33** /HD-TLĐ ngày **01/10/2024**
của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

TÊN TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

"Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam "

(đối với các cá nhân có công lao đóng góp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Thành tích đã đóng góp cho tổ chức công đoàn	Ghi chú
1					
2					
3					

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BAN
(Ký, ghi rõ họ tên)

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 4

(kèm theo Hướng dẫn số **33** /HD-TLĐ ngày **01/10/2024**
của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

TÊN TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BẢN KHAI CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG

Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam"

Họ và tên :; Nam, nữ:

Ngày, tháng năm sinh:

Số Căn cước công dân (hoặc Thẻ Đoàn viên Công đoàn):

Số Điện thoại:

Chức vụ và nơi công tác hiện nay:

- Công đoàn:

- Chuyên môn:

TT	Chức vụ chuyên môn/Công đoàn	Đơn vị công tác	Từ ngày, tháng. năm	Đến ngày, tháng, năm	Số năm công tác chuyên môn/Công đoàn

Tôi xin cam đoan về thời gian, quá trình công tác (chuyên môn, công đoàn) của cá nhân và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai trên.

XÁC NHẬN CỦA CĐCS
(Ký tên - Đóng dấu - Ghi rõ họ tên)

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)